

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-ST

Ngày: 18-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bình

Ông Nguyễn Đức Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Thọ - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2019/TLST-HS, ngày 05 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Phạm Văn P, sinh năm 1989; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 07, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái: Không; Con ông Phạm Văn X, sinh năm 1964 và bà Trần Thị Y, sinh năm 1961; Có vợ là Mai Thị Z, sinh năm 1987, chưa có con;

- Tiền án: Có 01 tiền án. Bản án HSST số: 07/2016/HSST, ngày 09/3/2016, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 17/6/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 20 giờ ngày 12/6/2019 đến 17 giờ ngày 13/6/2019, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- Bị hại: Anh Hà Anh N, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Khu 01, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Trọng T, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Khu 04, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

2. Anh Lưu Quốc H, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Phố Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

3. Anh Vũ Ngọc L1, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Khu 06, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

4. Anh Nguyễn Xuân L2, sinh năm 1999

Nơi cư trú: Thôn 04, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt
5. Anh Nguyễn Duy B, sinh năm 1985
Nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt
6. Anh Hà Ngọc C1, sinh năm 1990
Nơi cư trú: Khu 01, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt
7. Anh Nguyễn Văn C2, sinh năm 1994
Nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện P, thành phố Hà Nội. Vắng mặt
- *Người làm chứng*: Anh Lưu Quý V, sinh năm 1996
Nơi cư trú: Thôn 06, xã Tây Cốc, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Quốc H, sinh năm 1982 trú tại khu phố Đồng Tâm, thị trấn Đoan Hùng, huyện Đoan Hùng có quen biết và chơi với Phạm Văn P, sinh năm 1989, ở khu 7 xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ. Khoảng đầu tháng 10/2017 P từ thị xã Phú Thọ lên thị trấn Đoan Hùng để cùng H làm nghề dịch vụ đưa nhân viên nữ đi hát, rót bia, bấm bài thuê cho khách tại các quán hát Karaoke trên địa bàn huyện Đoan Hùng. Cùng làm như P, H có có Hà Anh N, sinh năm 1993, Hà Ngọc C1, sinh năm 1990 đều ở khu 1 xã Thanh Hà, huyện Thanh Ba, Nguyễn Duy B, sinh năm 1985 ở thôn Ngọc Chúc 3, xã Chí Đám, huyện Đoan Hùng, Nguyễn Văn C2 ở thôn Lập Phương, xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Cả P, B, C2, N đều ở sinh hoạt cùng các nhân viên nữ tại một ngôi nhà thuê ở thôn 01, xã Sóc Đăng, huyện Đoan Hùng.

Khoảng 23h00 ngày 27/10/2017, N cùng B đến quán Karaoke Moonlight ở khu Tân Long, thị trấn Đoan Hùng, huyện Đoan Hùng do anh Phạm Văn Tuấn, sinh năm 1993 ở cùng khu làm chủ và hỏi anh Tuấn có khách để cho nhân viên nữ của B và N đến rót bia thuê, nhưng do lúc này không có khách hát nên cả hai ngồi chơi tại quán. Cùng thời điểm này có Vũ Ngọc L1, sinh năm 1997 ở xã N, huyện Đoan Hùng đi chơi ngang qua thấy N đang ngồi trong quán. Biết trước đó khoảng 3 năm N và Bùi Trọng Anh T, sinh năm 1989 ở khu 4 xã N, huyện Đoan Hùng có mâu thuẫn với nhau nên L1 gọi điện cho T đến để giải quyết. Sau khi nghe điện thoại xong T đi đến. Trên đường đi T gặp Nguyễn Xuân L2, sinh năm 1999 ở thôn 04, xã N, huyện Đ đang điều khiển xe mô tô trở L1 đi (L1 và L2 cùng làm dịch vụ đưa nhân viên nữ đi rót bia, hát...). T, L1 và L2 rủ nhau đến gặp N. Khi vừa đến cửa quán thì T gọi N: “N, mày ra anh bảo”. Anh N đi ra đến nơi thì bất ngờ bị T dùng tay phải tát một cái vào mặt, anh N giờ tay đang cầm điện thoại di động nên đỡ thì bị trúng tay và rơi chiếc điện thoại xuống đất. Bị đánh, anh N chạy vào phía trong quán rồi nhờ T1 là chủ quán ra nhặt điện thoại hộ, anh T1 đưa điện thoại cho N và N gọi điện thoại cho C1 đến với mục đích đánh nhóm của T. Nghe N điện như vậy nên C1 đã trở C2 đến quán ML. Trên đường đi C2 nhặt ở ven đường 02 đoạn gậy sắt có hình tròn rỗng, dài khoảng 1m, đường kính khoảng 3-4cm, vát nhọn một đầu cầm theo. Đối với L1, sau khi thấy T tát anh N, L1 đã một mình đến quán Karaoke ST chơi

và kể chuyện cho H, sau đó quay lại quán ML chơi. Sau khi nghe L1 kể, H rủ P lúc này đang ngồi chơi ở quán ST cùng đến quán ML. P đồng ý và cầm theo 01 con dao dài khoảng 20cm, loại dao gọt hoa quả có cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng trắng có chiều vát nhọn về phía đầu lưỡi để trên bàn ở quán ST giấu vào trong người mang đi với mục đích để phòng thân và dùng chống trả nếu xảy ra đánh nhau (việc P mang theo dao H không biết). H và P đến nơi nhưng không thấy đánh nhau nên ngồi tại quán nói chuyện với B.

Đối với C1, khoảng 15-20 phút sau khi được anh N gọi điện thì C1 và C2 đến dừng xe trước cửa quán. C1 đi bộ vào trong quán còn C2 cầm 02 gậy sắt đứng ngoài cửa thì T nhìn thấy. Nghĩ anh N gọi người lên đánh mình nên T nói: “A, mày gọi người mang tuýp lên đánh tao à”. Thấy vậy L1 chạy ra giằng co tuýp của C2, còn B, C1 và anh N cùng chạy ra can ngăn. T cầm 01 chiếc cốc thủy tinh trong quán ra đập trúng đầu C2 làm cốc vỡ rơi xuống mặt đường. H, L1 lao vào giằng co gậy sắt của C2, còn L2 và P dùng tay chân đâm đá C2, N và C1. Sau khi giằng được gậy sắt, H cầm gậy vụt một cái trúng cẳng tay trái C1, còn P tay phải cầm theo dao nhọn đem theo đuổi theo anh N ra trước đường nhựa trước cửa quán đâm một nhát về phía anh N. Anh N giơ hai tay lên đỡ thì dao đâm trúng bàn tay phải. N tiếp tục bỏ chạy sang phần đường đối diện quán và chạy xuôi theo hướng Việt Trì. Chạy được vài bước thì anh N bị vấp ngã, anh N vùng dậy chạy tiếp thì đúng lúc này P đuổi đến nơi, cầm dao đâm tiếp một nhát trúng đùi trái anh N. Anh N vùng dậy chạy tiếp. Lúc này L1 đang đánh nhau với C1, C2, nhìn thấy anh N chạy về phía mình nên L1 cầm gậy vụt một cái về phía đầu anh N, anh N giơ lòng bàn tay trái lên đỡ thì bị gậy đánh trúng lòng bàn tay và trán và anh N bị ngã xuống. Thấy anh N bị ngã L1, T, H, L2 và P lên xe bỏ đi lên Tuyên Quang. Khi đi đến khu vực siêu thị A cách nơi xảy ra vụ việc khoảng 100m, L1 và H vứt 02 chiếc gậy sắt xuống ven đường, sau đó cả 5 lên một nhà nghỉ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang để nghỉ. Đến ngày 28/10/2017 P một mình đón xe về thị xã Phú Thọ. Trên đường đi P đã vứt bỏ con dao ở ven đường (P không nhớ địa điểm vứt dao). Đến ngày 30/11/2017 P đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng đầu thú. Còn anh N sau khi bị thương đã được đưa đến Bệnh viện đa khoa tư nhân HV điều trị, đến ngày 05/11/2017 thì ra viện.

Ngày 30/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Đoan Hùng đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của anh N và C1, C2, nhưng C1 và C2 đều từ chối giám định thương tích. Đối với thương tích của anh N, tại bản kết luận giám định 230/TgT/2017, ngày 31/10/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Phú Thọ kết luận, tổng tỷ lệ phần trăm thương tích của anh Hà Anh N là 30% (Ba mươi phần trăm). Không đủ điều kiện để xác định di chứng và thẩm mỹ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Lưu Quốc H cùng Vũ Ngọc L1 đã đại diện cho bị cáo P bồi thường cho anh Hà Anh N 60.000.000đ. Anh N nhận đủ tiền và cam kết không đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKS, ngày 05/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Phạm Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật

hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn P từ 12 tháng đến 15 tháng tù (trừ cho bị cáo 01 ngày tạm giữ). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận anh Lưu Quốc H và anh Vũ Ngọc L1 đại diện cho bị cáo Phạm Văn P bồi thường cho anh Hà Anh N số tiền 60.000.000đ.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn P không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn, hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 27/10/2017, tại khu hành chính T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Phạm Văn P đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Hà Anh N với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30%.

Hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm của bị cáo gây tổn thương cơ thể cho người khác với tỷ lệ 30% đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm tới quyền được bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[4]. Về nhân thân: Ngày 09/3/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 17/6/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến nay chưa được xóa án tích.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tích cực tác động để tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Trong quá trình điều tra bị cáo đã tích cực giúp đỡ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng trong công tác điều tra giải quyết vụ án đánh bạc, tổ chức đánh bạc xảy ra ngày 17/01/2018 tại xã Vân Đồn, huyện Đoan Hùng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã có văn bản đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn sau đó ra đầu thú, người bị hại là anh Hà Anh N có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội. Xét thấy bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất trong khung hình phạt liền kề như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Số tiền bồi thường cho anh Hà Anh N, đến nay anh N không yêu cầu gì khác nên không phải giải quyết.

[7]. Đối với anh Lưu Quốc H có hành vi dùng gậy sắt đánh gây thương tích cho anh Hà Ngọc C1, Bùi Trọng T có hành vi dùng tay tát vào mặt anh Hà Anh N, dùng cốc thủy tinh đập vào đầu anh C2, Nguyễn Xuân L2 có hành vi dùng tay chân đá vào người C1 và C2, Vũ Ngọc L1 có hành vi dùng gậy sắt đánh vào đầu anh Hà Anh N. Nhưng T đánh không để lại thương tích, C1 và C2 đều từ chối giám định thương tích đối với thương tích do L1 dùng gậy sắt đánh, anh N từ chối giám định thương tích và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho L1. Do đó không có căn cứ để xử lý về hình sự đối với H, Tuấn, L1, L2. Cơ quan điều tra đã chuyển Công an huyện Đoan Hùng xử lý hành chính là phù hợp.

[8]. Đối với Lưu Quốc H, Nguyễn Xuân L2, Vũ Ngọc L1 và Bùi Trọng Anh T là người trong nhóm của P và cùng P đánh nhau. Tuy nhiên H, L2, L1, Tuấn đều không biết và không được bàn bạc với P trong việc gây thương tích

cho anh N. Do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý với H, L2, L1, Tuấn là phù hợp.

[9]. Đối với chiếc cốc do T làm vỡ của quán Karaoke ML, anh Phạm Văn T1 không yêu cầu T phải bồi thường nên không phải giải quyết.

[10]. Việc các đối tượng đánh nhau vào ban đêm ở ngoài đường quốc lộ. Tuy nhiên lúc đó đã muộn, mọi người đã đi ngủ, đường giao thông lưu lượng ít, không gây ách tắc gì, nên Cơ quan điều tra xác định không có hành vi gây rối trật tự công cộng và không đề cập xử lý là phù hợp.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 12 (Mười hai) tháng tù. Trừ cho bị cáo 01 (Một) ngày bị tạm giữ (Từ 20 giờ ngày 12/6/2019 đến 17 giờ ngày 13/6/2019). Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 29 (Hai mươi chín) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Văn P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- UBND xã P;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Vũ Thường